TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 36/2026/QĐST-DS	*Thanh Hóa, ngày 18 tháng 06 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 278, Điều 280, Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 111/2026/TLST- DS ngày 12 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn*:** ông Mai Văn M, sinh năm 1960

Số CCCD: 038060xxxxxx

Địa chỉ: thôn Y, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Bị đơn*:** bà Bùi Thị D, sinh năm 1984

Số CCCD: 038184xxxxxx

Địa chỉ: thôn N, xã N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả tiền: Ông Mai Văn M và bà Bùi Thị D thống nhất, thoả thuận: Tính đến ngày 10/6/2026 bà Bùi Thị D có nghĩa vụ trả cho ông Mai Văn M số tiền nợ gốc là 920.000.000 đồng, số tiền lãi là 110.000.000 đồng. Tổng số tiền gốc và lãi là 1.030.000.000đ (một tỷ, không trăm, ba mươi triệu đồng).

***Về thời gian và phương thức trả nợ*:** Bà Bùi Thị D có trách nhiệm trả nợ cho ông Mai Văn M, cụ thể như sau:

- Chậm nhất đến ngày 30/12/2026, bà Bùi Thị D phải trả ông Mai Văn M số tiền, là 530.000.000đ (năm trăm, ba mươi triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/12/2027, bà Bùi Thị D phải trả ông Mai Văn M số tiền, là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/12/2028, bà Bùi Thị D phải trả ông Mai Văn M số tiền, là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/12/2029, bà Bùi Thị D phải trả ông Mai Văn M số tiền, là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/12/2030, bà Bùi Thị D phải trả ông Mai Văn M số tiền, là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/12/2031, bà Bùi Thị D phải trả ông Mai Văn M số tiền, là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Nếu bà Bùi Thị D thực hiện đúng cam kết trả nợ như hai bên đã thoả thuận thì bà D không phải trả lãi cho số tiền 1.030.000.000đồng (một tỷ, không trăm, ba mươi triệu đồng) mà hai bên đã chốt nợ ngày 10/6/2026. Nếu bà D vi phạm nghĩa vụ trả nợ như hai bên đã cam kết, thì bà D phải chịu tiền lãi suất là 1%/tháng trên số tiền còn nợ lại ông M, tính từ ngày bà D vi phạm nghĩa vụ trả nợ mà hai bên đã thoả thuận ngày 10/6/2026 và ông M được quyền làm đơn yêu cầu thi hành án ngay từ lần bà D vi phạm nghĩa vụ trả nợ đầu tiên trên toàn bộ số tiền mà bà D còn nợ ông M.

Về án phí: Nguyên đơn ông Mai Văn M không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn bà Bùi Thị D phải chịu 50% số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong trường hợp các bên đương sự đã tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên tòa, nên bà Bùi Thị D phải chịu 21.450.000 (hai mươi mốt triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 7;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang